

Bản án số: 962/2023/HS-PT
Ngày 18 tháng 12 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Công

Các thẩm phán: Ông Đỗ Đình Thanh

Ông Ngô Mạnh Cường

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Tú Anh – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Hùng – Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 18 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 818/2023/TLPT-HS ngày 18 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Xuân T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 446/2023/HS-ST ngày 12/9/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Xuân T, sinh ngày 20/11/2000 tại tỉnh Đắk Nông; Nơi đăng ký thường trú: Thôn Đức An, xã Đức Mạnh, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông; Chỗ ở hiện nay: Số 87/90/1A Nguyễn Sỹ Sách, Phường 15, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không (Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai bị cáo có đạo Thiên Chúa); Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Ngọc Diễm và bà Nguyễn Thị Nga; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa từng vi phạm pháp luật; Bị tạm giam từ ngày 01/6/2022 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa: Luật sư Huỳnh Hồ Minh Hải và luật sư Nguyễn Đình Thuận, đều là luật sư của Công ty Luật Trách nhiệm hữu hạn Kim và Cộng sự thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh – Cả hai luật sư có mặt;

Ngoài ra còn có bị cáo Nguyễn Thị Minh C và bị cáo Lê Thị Hồng N không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 12 giờ ngày 01/6/2022, trước nhà số 02 Nguyễn Sỹ Sách, Phường 15, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Công an bắt quả tang Lê Thị Hồng N đang điều khiển xe máy biển số 59E2-163.00 có hành vi cất giấu chất ma túy. Thu giữ tại chỗ để chân phía trước xe máy có 01 túi xách, bên trong có 01 bịch nylon màu xanh dán kín có dòng chữ CHINESE PIN WEI, bên trong có 01 bịch nylon màu trắng hàn kín, chứa tinh thể màu trắng (kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, khối lượng 999,37 gam Methamphetamine). Nhưng khai ma túy do mẹ là Nguyễn Thị Minh C đưa đi giao cho khách mua ma túy.

Lúc 12 giờ 05 phút ngày 01/6/2022, kiểm tra nhà số 87/90/1A Nguyễn Sỹ Sách, Phường 15, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Công an phát hiện bắt quả tang Nguyễn Thị Minh C và Nguyễn Xuân T có hành vi cất giấu chất ma túy. Thu giữ trong phòng ngủ lầu 1 bên phải của Nguyễn Thị Minh C 01 bịch nylon màu xanh in hình ấm trà, bên trong chứa 01 bịch nylon màu trắng chứa một số chất dạng tinh thể không màu (kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, khối lượng 994,58 gam Methamphetamine); Trong phòng ngủ lầu 1 bên phải của Nguyễn Xuân T 01 bịch nylon màu đỏ, bên trong chứa 12 bịch nylon màu trắng chứa một số chất dạng tinh thể không màu (kết quả giám định là ma túy, khối lượng 38,5475 gam Ketamine và 8,9501 gam Methamphetamine); 01 bịch nylon màu trắng chứa một số viên nén màu xanh và màu đỏ đã bị vỡ (kết quả giám định là ma túy có tổng khối lượng là 3,1601 gam loại MDMA); Trên kệ gỗ trong phòng ngủ của Nguyễn Xuân T 01 gói nylon chứa 05 viên nén màu xanh (kết quả giám định là ma túy có tổng khối lượng là 2,7034 gam loại MDMA).

Kết quả giám định ma túy được xác định tại Kết luận giám định số 3151/KL-KTHS và số 3152/KL-KTGD cùng ngày 10/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

Quá trình điều tra Nguyễn Thị Minh C khai nhận Lê Thị Hồng N là con ruột, còn Nguyễn Xuân T là con nuôi của C, cùng sống trong căn nhà số 87/90/1A Nguyễn Sỹ Sách, Phường 15, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh do T ký hợp đồng thuê nhà. Từ tháng 5/2022, C cùng người tên Bo (không rõ lai lịch) mua bán ma túy 02 lần, cụ thể:

Lần thứ Nhất: Đầu tháng 5/2022, khách liên hệ đặt mua 01 kg ma túy giá 210.000.000 đồng thì C liên hệ mua của Bo 01 kg ma túy giá 205.000.000 đồng và yêu cầu Bo giao ma túy cho khách. Sau khi mua bán xong thì Bo đưa cho C 5.000.000 đồng.

Lần thứ Hai: Khoảng 05 giờ sáng ngày 01/6/2022, có khách liên hệ đặt mua của C 02 Kg ma túy, giá 205.000.000 đồng/Kg thì C liên hệ để mua của Bo và yêu cầu Bo đem 02 Kg ma túy đến giao tại nhà số 87/90/1A Nguyễn Sỹ Sách, Phường 15, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh. C kêu T ra nhận 02 Kg ma túy đem vào đưa cho C cất giữ trong phòng ngủ của C. Đến trưa ngày 01/6/2022, khách liên hệ lại nói là chỉ lấy 01Kg nên C đưa 01 Kg ma túy cho N đến khu vực chợ Tân Trụ, quận Tân Bình để giao cho khách thì N bị bắt quả tang. Ngoài ra, cách ngày bị bắt khoảng 01 tuần thì C mua khoảng 50 gam Ketamine và 10

viên thuốc lắc, rồi đưa cho T phân chia, cất giấu trong phòng ngủ của T để khi có khách mua thì bán lại kiếm lời.

Nguyễn Xuân T khai nhận phù hợp với lời khai của C, quá trình chung sống thì T biết C mua bán ma túy. Sáng ngày 01/6/2022, T giúp C nhận 02 Kg ma túy đem vào nhà cho C cất giấu. Trước đó, T cũng đã giúp C cất giấu ma túy trong phòng ngủ của T, khi có khách mua và C yêu cầu thì T sẽ giao ma túy cho khách. Việc mua bán ma túy do C giao dịch, còn T chỉ giúp C giao ma túy cho khách khoảng 02 lần, không nhớ cụ thể thời gian và loại ma túy đã bán. C trả tiền thuê nhà, ăn uống sinh hoạt và thỉnh thoảng có cho T tiền để tiêu xài.

Lê Thị Hồng N khai nhận quá trình chung sống thì N biết C mua bán ma túy. Sáng ngày 01/6/2022, N giúp C đem 01 Kg ma túy đi giao cho khách thì bị bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ có 04 gói được niêm phong; Thu giữ của C: 02 điện thoại di động, 01 thẻ nhựa ngân hàng MB, 01 giỏ xách, 01 túi nylon, 19 túi nylon, 01 cân tiểu ly, 6.000.000 đồng; Thu giữ của N: 01 điện thoại di động, 01 túi xách, 01 túi nylon, 01 xe máy biển số 59E2-163.00; Thu giữ của T: 01 điện thoại di động, 03 thẻ nhựa ngân hàng (01 của MB, 01 của BIDV và 01 của Viettinbank) 01 túi nylon, nhiều túi nylon nhỏ, 01 nỏ thủy tinh;

Tại Bản cáo trạng số 348/Ctr-VKSTPHCM-P1 ngày 17/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Xuân T để xét xử về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và còn truy tố Nguyễn Thị Minh C và Lê Thị Hồng N.

Đối với người tên Bo không rõ lai lịch nên chưa có căn cứ để xử lý.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 446/2023/HS-ST ngày 12/9/2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T tử hình, về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Xuân T để đảm bảo cho việc thi hành án;

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với Nguyễn Thị Minh C, Lê Thị Hồng N; về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm; về quyền được gửi đơn xin ân giảm án tử hình và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 18/9/2023, bị cáo Nguyễn Xuân T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

Bị cáo Nguyễn Xuân T khai nhận bị cáo có thực hiện hành vi như Bản án sơ thẩm đã xử là không oan, nhưng hình phạt bị cáo quá nặng nên xin được giảm

nhẹ hình phạt để có cơ hội làm lại cuộc đời. Vì bị cáo ở nhờ nhà của mẹ nuôi (bị án C) nên bị cáo chỉ giao ma túy cho khách giúp cho mẹ C.

Luật sư Nguyễn Đình Thuận thống nhất nội dung vụ án và tội danh, nhưng hình phạt thì quá nặng nên đề nghị xem xét ngay từ ban đầu, bị cáo đã khai báo toàn bộ hành vi, đã tự nguyện giao nộp vật chứng nên đã giúp cơ quan điều tra sớm kết thúc vụ án. Một thanh niên mới lớn, một thân một mình lên thành phố thì được C nhận làm con nuôi, cho ở nhờ và lo chi phí sinh hoạt hàng ngày nên bị cáo mang ơn C, chỉ vì mang ơn nên bị cáo giúp C giao nhận ma túy chứ bị cáo không được hưởng lợi gì ngoài việc được ở nhờ và không tốn chi phí sinh hoạt hàng ngày. Do nhận thức non kém nên bị cáo không biết là bị C lợi dụng. Khi nhận gói hàng từ shipper thì bị cáo không biết là ma túy, chỉ khi mang lên phòng bị án C mở gói hàng ra thì bị cáo mới biết đó là ma túy; Cha của bị cáo cũng có thời gian công tác, cống hiến cho cách mạng. Đề nghị áp dụng điểm s, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Luật sư Huỳnh Hồ Minh Hải đề nghị xem xét bị cáo còn rất trẻ, mới 23 tuổi, nhận thức còn rất non nớt, không biết là mình bị lợi dụng, phạm tội mà không được hưởng lợi gì, đề nghị giảm nhẹ để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có ý kiến: Người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật tố tụng hình sự, đơn kháng cáo hợp lệ, đủ điều kiện giải quyết phúc thẩm; Về nội dung: Bản án sơ thẩm tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự và xử phạt bị cáo tử hình là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ mới, nên đề nghị bác kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Xuân T đảm bảo hình thức, thời hạn, đủ điều kiện để giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo khác trong vụ án, phù hợp với Biên bản khám xét và thu giữ vật chứng, Kết luận giám định cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để xác định vào ngày 01/6/2022, bị cáo Nguyễn Xuân T nhận gói ma túy khối lượng 1.992,95 gam Methamphetamine đem về nhà cho bị án C và trước đó bị cáo T có nhận, cất giữ cho bị án C 8,9501 gam Methamphetamine, 5,8635 gam MDMA và 38,5475 gam Ketamine để giao cho khách mua theo yêu cầu của bị án C. Do đó, Bản án sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội.

[3] Ma túy là hiểm họa của nhân loại, vì chất ma túy vừa gây tác hại nghiêm trọng đến sức khỏe, khánh kiệt về kinh tế, vừa làm băng hoại nhân cách,

suy đồi đạo đức của những người sử dụng chúng, nên hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, gây tác động rất xấu đến trật tự, trị an ở địa phương.

Tuy bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội với vai trò là đồng phạm giúp sức cho bị án C và do bị án C lợi dụng, bị cáo T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có quá trình nhân thân tốt, nhưng bị cáo phạm tội từ 02 lần trở lên, với khối lượng ma túy đặc biệt lớn, vượt xa định lượng định khung hình phạt, nên mức hình phạt mà Bản án sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo T là tương xứng. Trong thời gian chuẩn bị xét xử phúc thẩm, cha của bị cáo T là ông Nguyễn Ngọc Diễm có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, được chính quyền địa phương xác nhận ông cũng có thời gian tham gia lực lượng dân quân du kích từ năm 1988 đến năm 1992, đã có nhiều cống hiến cho địa phương, bản thân ông đang mắc nhiều bệnh, là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, nhưng những tình tiết này không đặc biệt đến mức để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo T và lời bào chữa của các luật sư, giữ nguyên mức hình phạt của Bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh là phù hợp.

[4] Do không được chấp nhận kháng cáo nên bị cáo T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối với Nguyễn Thị Minh C, Lê Thị Hồng N; về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm, không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Xuân T. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 446/2023/HS-ST ngày 12/9/2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Xuân T.

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 40 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T tử hình. Bị cáo Nguyễn Xuân T bị tạm giam từ ngày 01/6/2022 đến nay. Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Xuân T để đảm bảo cho việc thi hành án.

Trong thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo Nguyễn Xuân T được gửi đơn xin ân giảm đến Chủ tịch nước.

3. Bị cáo Nguyễn Xuân T phải nộp án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*).

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Công an TP.HCM;
- Trại tạm giam Công an TP.HCM;
(Trại tạm giam Công an TP.HCM
tổng đạt cho bị cáo bị tạm giam);
- Lưu: HS, VP, NTHN (b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Công